

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-PT

Ngày: 28 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Lịch.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Hằng.

Bà Hoàng Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo Lại Việt T, do có kháng cáo của bị cáo Lại Việt T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 151/2023/HSST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lại Việt T**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 28 tháng 12 năm 1990 tại tỉnh Nam Định; nơi thường trú: Tổ dân phố D, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; nơi ở trước khi bị bắt: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Lại Văn T1 và bà Nguyễn Thị Thu H; vợ: Lò Thị Hải H1; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/3/2023 cho đến nay (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 29/3/2023, Lại Việt T một mình đi bộ từ nhà đến khu vực phường N, thành phố Đ để chơi. Khi đến khu vực đường dân sinh đối diện trường THPT nội trú huyện Đ thuộc tổ dân phố A, phường N, thành phố Đ thì T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 1,03 gam Methamphetamine với giá 400.000 đồng, mục đích để bản thân sử dụng. Sau khi mua xong, T cầm gói ma túy trong lòng

bàn tay trái rồi tiếp tục đi bộ về nhà. Đến khoảng 14 giờ 50 phút, T đến khu vực bản C, phường N, thành phố Đ thì bị tổ công tác Công an thành phố Đ bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 29/3/2023 đã xác định: Tổng khối lượng vật chứng thu giữ là 1,03 gam; lấy toàn bộ vật chứng gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 568/KL-KTHS ngày 05/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ đã kết luận: Khối lượng vật chứng ký hiệu M: 1,03 gam. Mẫu các viên nén màu hồng được ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine. H2 lại đối tượng giám định M: 0,90 gam.

Khi bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tại cơ quan điều tra, T còn tự nguyện khai báo ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, T còn cất giấu trái phép tại nhà của T 04 (bốn) bộ phận cơ thể là chi của loài Gấu ngựa.

Hồi 17 giờ 35 phút ngày 29/3/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lại Việt T tại bản Pú Tửu 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, thu giữ: 04 bộ phận cơ thể động vật nghi là chân tay gấu, trong đó 03 bộ phận có khối lượng 03 kilogam và 01 bộ phận có khối lượng 2,9 kilogam giấu trong ngăn tủ đông của tủ lạnh nhãn hiệu LG màu đen kê ở góc trái gian bếp nhà T. T khai 04 bộ phận cơ thể động vật trên là của T mua của một người đàn ông không quen biết ở ngoài đường tại khu vực bản Pú Tửu 2 với giá 3.000.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời.

Ngày 03/4/2023, tại bản kết luận số 430/STTNSV của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật Viện hàn lâm khoa học và công N kết luận:

- + 04 bộ phận cơ thể động vật thu giữ của T gửi giám định là 02 chi trước và 02 chi sau của loài Gấu ngựa, có tên khoa học là *U thibetanus*;

- + Loài Gấu ngựa (*Ursus thibetanus*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐCP ngày 16/07/2019 của Chính phủ;

- + Loài Gấu ngựa (*Ursus thibetanus*) có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐCP ngày 22/09/2021 của Chính phủ;

- + Loài Gấu ngựa (*Ursus thibetanus*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý C;

- + Căn cứ Khoản 6, Điều 2 Nghị quyết 05/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 234 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã và Điều 244 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật Hình sự do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành thì bộ phận chi (chân) được gọi là sản phẩm động vật. Không hoàn lại mẫu vật sau giám định.

Ngày 14/7/2023, tại công văn số 1125/STTNSV của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật Viện hàn lâm khoa học và công N trả lời quyết định trưng cầu

giám định bổ sung của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã kết luận:

+ 04 (Bốn) mẫu chi động vật gửi giám định theo Quyết định trưng cầu giám định số 108/QĐ-ĐCSKT-MT ngày 30/3/2023 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Điện Biên là chi của loài Gấu ngựa, có tên khoa học U thibetanus. Cơ quan giám định không đủ cơ sở khoa học để xác định 04 (Bốn) chi Gấu ngựa là của bao nhiêu cá thể Gấu ngựa.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 151/2023/HSST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã quyết định:

1. Về tội danh:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS tuyên bố bị cáo Lại Việt T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244 BLHS tuyên bố bị cáo Lại Việt T phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

2. Về hình phạt:

Áp dụng vào c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lại Việt T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng vào điểm b khoản 1 Điều 244; Điều 38; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lại Việt T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành là hình phạt là 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 29/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về bồi thường dân sự, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/8/2023 và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lại Việt T kháng cáo xin được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt của hai tội để bị cáo sớm được trở về với cộng đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) phúc thẩm: Nhận thấy nội dung đơn kháng cáo của bị cáo là có căn cứ. Chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 151/2023/HSST, ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ theo hướng giảm cho bị cáo từ 1 đến 3 tháng về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và giảm từ 3 đến 6 tháng về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp quý hiếm buộc bị cáo phải chấp hành theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã tiến hành các trình tự, thủ tục đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về thời hạn kháng cáo: Bị cáo làm đơn kháng cáo đề ngày 07/8/2023 trong thời hạn được coi là hợp lệ theo quy định tại các Điều 331, 333/BLTTHS năm 2015.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lại Việt T về việc xin giảm nhẹ hình phạt tù đối với cả hai tội. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Bởi vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xác định: Bị cáo Lại Việt T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan, sai.

[4]. Tại phiên tòa phúc thẩm:

Án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án để quy kết về tội danh và một số nội dung khác đối với bị cáo Lại Việt T2 là đúng người đúng tội bởi lẽ: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 29/3/2023 T2 từ nhà xuống khu vực tổ dân phố A, phường N, thành phố Đ gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 1.03 gam Methamphetamine với giá 400.000 đồng với mục đích để sử dụng, trên đường đi về T2 bị tổ công tác Công an thành phố Đ phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra sau khi bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo T2 còn khai ra trước đó bị cáo T2 còn mua được của một người đàn ông không quen biết gồm 04 chân tay Gấu, mục đích để bán kiếm lời, được để trong tủ lạnh nhà bị cáo T2. Cơ quan Công an đã thu giữ 04 chân tay Gấu tại nhà bị cáo T2. Vì vậy, án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên xét xử bị cáo Lại Văn T3 về 02 tội "Tàng trữ trái phép chất am túy " theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và tội " Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự là chính xác và có căn cứ pháp luật và phần này của bản án không có kháng cáo kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm để

thi hành.

Về hình phạt chính bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt HĐXX thấy rằng: Bị cáo Lại Việt T2 xuất thân từ thành phần cơ bản, bản thân chưa có tiền án, tiền sự; Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Sau khi bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị cáo đã tự thú ra hành vi tàng trữ 04 chân tay Gấu. Hiện tại bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo không có công ăn việc làm, con bị cáo còn nhỏ, bố bị cáo thường xuyên ốm đau, mẹ bị cáo ở dưới quê Nam Định, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Tại địa phương bị cáo T2 là công dân tốt, trưởng thôn và bí thư chi bộ thôn bản cũng có đơn đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông ngoại là ông Trần Văn M là liệt sỹ.

Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và 18 tháng tù về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm là có phần hơi nghiêm khắc. Do đó, HĐXX xét thấy cần chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện rõ tính nghiêm minh cũng như sự khoan hồng nhân đạo của Luật pháp xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với người phạm tội, bị cáo tự thú, thành khẩn khai báo và thuộc gia đình chính sách, có công với cách mạng, do đó lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[5]. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị;

[6]. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 151/2023/HSST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Lại Việt T như sau:

- Về tội danh:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS tuyên bố bị cáo Lại Việt T

phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244 BLHS tuyên bố bị cáo Lại Việt T phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

- Hình phạt:

1. Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Lại Việt T (tên gọi khác: Không). Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 151/2023/HSST ngày 28-7-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên như sau:

Tuyên bố bị cáo Lại Việt T (tên gọi khác: Không) phạm các tội:

- Về tội danh:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS tuyên bố bị cáo Lại Việt T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244 BLHS tuyên bố bị cáo Lại Việt T phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

- Về hình phạt: Áp dụng vào c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lại Việt T 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng vào điểm b khoản 1 Điều 244; Điều 38; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lại Việt T 01 (một) năm tù về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành là hình phạt là 02 (hai) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 29/3/2023.

2. Các phần Quyết định khác của Bản án Hình sự sơ thẩm số 151/2023/HS-ST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm d Khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 28/9/2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thành phố ĐBP, tỉnh Điện Biên;
- TAND thành phố ĐBP, tỉnh Điện Biên;
- CQĐT, bộ phận HSNV Công an thành phố ĐBP, tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS thành phố ĐBP, tỉnh Điện Biên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND Thành phố ĐBP, tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lò Văn Lịch